

Số: 49/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lù Thị S**, sinh năm 1998; Địa chỉ: **Thôn L, xã B, tỉnh Tuyên Quang**.

Bị đơn: Anh **Vương Tiến D**, sinh năm 1991; Địa chỉ: **Thôn L, xã B, tỉnh Tuyên Quang**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; khoản 5, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Vương Tiến D** và chị **Lù Thị S**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh **Vương Tiến D** và chị **Lù Thị S** thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị **Lù Thị S** và anh **Vương Tiến D** có một con chung là cháu **Vương Hà G**, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2017. Chị **Lù Thị S** và anh **Vương Tiến D** thỏa thuận, thống nhất giao cháu **Vương Hà G** cho anh **Vương Tiến D** chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị **Lù Thị S** không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị **Lù Thị S** và anh **Vương Tiến D** không bị hạn chế về quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung.

Về con riêng: không có.

Về tài sản chung, tài sản riêng và các khoản nợ: Chị **Lù Thị S** và anh **Vương Tiến D** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị **Lù Thị S** và anh **Vương Tiến D** được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 6 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Bản Máy, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Quang Bình